TOÀ ÁN NHÂN DÂN
Thành phố L
Tỉnh Lào Cai

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 137/2017/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 29 tháng 9 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 220/2017/TLST-HNGĐ ngày 09/8/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H – Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Số nhà 048 đường Triệu Quang Phục, tổ 2A, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Vũ Văn N – Sinh năm: 1976

Địa chỉ: Số nhà 048 đường Triệu Quang Phục, tổ 2A, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và tự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Vũ Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Vũ Văn N.

Về quan hệ con chung: Giao cháu Vũ Thị Mai A sinh ngày 07/3/2002 và cháu Vũ Thị Kim N sinh ngày 18/7/2009 cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Giao cháu Vũ Thành L sinh ngày 15/6/2013 cho anh Vũ Văn N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi

cháu đủ 18 tuổi. Chị H, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H, anh N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Lê Thị H nhận chịu 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004492 ngày 08/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố L. Hoàn trả lại cho chị Lê Thị H số tiền 150.000 VNĐ (Một trăm năm m- ơi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND (2);*
- *THADS;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã N*
- *Lưu HS - Tập QĐ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Phương